

CHƯƠNG TRÌNH KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ PHỤC VỤ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI TỈNH AN GIANG

ThS. Phan Văn Kiến

Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang

Xây dựng nông thôn mới là một chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước ta nhằm phát triển nông thôn một cách bền vững. Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) ban hành Nghị quyết số 26-NQ/TW về nông nghiệp, nông dân, nông thôn nêu rõ: “*Phát triển khoa học - công nghệ phải trở thành khâu đột phá để phát triển nông nghiệp hiện đại và chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn*”. Khoa học và công nghệ và các nhà khoa học là cầu nối để đưa nhanh các tiến bộ KH&CN vào đời sống sản xuất nhằm góp phần tăng năng suất, chất lượng cây trồng, vật nuôi, tăng sản lượng hàng hóa, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế. Ngày 02/8/2022, Thủ tướng Chính phủ tiếp tục ban hành Quyết định số 923/QĐ-TTg phê duyệt Chương trình KH&CN phục vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025. Điều này đã khẳng định KH&CN có vai trò quan trọng trong tiến trình xây dựng nông thôn mới của cả nước.

Căn cứ Quyết định số 923/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ, Sở KH&CN phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng và tham mưu UBND tỉnh An Giang ban hành Quyết định số 3029/QĐ-UBND ngày 13/12/2022 về phê duyệt Chương trình KH&CN phục vụ xây dựng nông thôn

mới tỉnh An Giang đến năm 2025, trong đó tập trung vào các nội dung chủ yếu: ⁽¹⁾*Nghiên cứu hoàn thiện và đổi mới cơ chế, chính sách, giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh;* ⁽²⁾*Nghiên cứu các giải pháp phát triển kinh tế nông thôn, xây dựng nông thôn bền vững;* ⁽³⁾*Xây dựng mô hình nông thôn mới trên cơ sở ứng dụng các giải pháp KH&CN để phát triển kinh tế, xã hội;* ⁽⁴⁾*Thực hiện các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức xã hội và quảng bá thành tựu KH&CN phục vụ xây dựng nông thôn mới.*

Trong thời gian qua, công tác triển khai Chương trình KH&CN phục vụ xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2021-2025 đạt được một số kết quả chủ yếu như sau:

a) Sở KH&CN đã phối hợp với các huyện, thị xã, thành phố tổ chức 07 lớp tập huấn¹ lồng ghép tuyên truyền chính sách về hỗ trợ nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiến bộ KH&CN phục vụ xây dựng nông thôn mới tỉnh An Giang đến năm 2025; hướng dẫn các quy trình, thủ tục đề xuất, triển khai thực hiện các nhiệm vụ KH&CN thuộc Chương trình cho hơn 1.200 đại biểu tham dự. Thông qua lớp tập huấn đã giúp cán bộ quản lý, hợp tác xã, tổ hợp tác nâng cao nhận thức, tiếp cận chính sách hỗ trợ từ KH&CN.

¹ Tại địa bàn: thành phố Châu Đốc, thị xã Tân Châu, huyện: Tịnh Biên, An Phú, Phú Tân, Tri Tôn.



Hội đồng tư vấn, xét duyệt nhiệm vụ KH&CN

b) Kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ KH&CN: Trên cơ sở tổ chức thực hiện Quyết định số 3029/QĐ-UBND, Sở KH&CN đã phát hành thông báo đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ KH&CN các cấp.

- Đối với nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia: Tham mưu UBND tỉnh đặt hàng nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia “*Theo dõi sự tăng trưởng chiều cao cây lúa bằng hệ thống quét laser không người lái*”, với mục tiêu: xây dựng hệ thống dữ liệu, ứng dụng các công nghệ giám sát để hỗ trợ người canh tác theo dõi, chăm sóc cây lúa phát triển theo đúng chu trình tăng trưởng tốt nhất.

- Đối với nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh: UBND tỉnh phê duyệt đề tài: “*Ứng dụng KH&CN xây dựng mô hình trồng hoa phục vụ du lịch tại tỉnh An Giang*”, với mục tiêu cụ thể:

⁽¹⁾Chuyển giao, tiếp nhận được các quy trình công nghệ sản xuất 06 loài hoa phù hợp với điều kiện canh tác tại tỉnh An Giang;

⁽²⁾Xây dựng được mô hình ứng dụng tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất 06 loài hoa phục vụ phát triển du lịch, trong đó ưu tiên phát triển các loài hoa cắt cành tạo

cảnh quan phục vụ du lịch góp phần tăng giá trị của sản phẩm hoa, nâng cao thu nhập cho người dân trồng hoa;

⁽³⁾Đào tạo, tập huấn được ít nhất 120 lượt người về quy trình kỹ thuật sản xuất 06 loài hoa.

Đề tài do ThS. Nguyễn Huỳnh Hoa Lý chủ nhiệm, Trung tâm Công nghệ sinh học An Giang chủ trì.

- Đối với nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở:
Sở KH&CN triển khai 05 đề tài:

+ Đề tài “*Đánh giá khả năng thích nghi của hoa trà my trồng ở điều kiện khí hậu thị xã Tịnh Biên*”, với mục tiêu:

⁽¹⁾Chọn được ít nhất 02 giống hoa trà my có khả năng thích nghi (nở hoa vào dịp tết; chất lượng hoa về đường kính và màu sắc hoa tương đương so với hoa trà my được trồng ở địa điểm, vùng thu thập giống) với điều kiện khí hậu của vùng Núi Cấm (thị xã Tịnh Biên);

⁽²⁾Xây dựng được mô hình trồng hoa trà my diện tích 200m².

Đề tài do ThS. Nguyễn Văn Toàn chủ nhiệm, Trung tâm Công nghệ sinh học An Giang chủ trì.

- Đề tài “*Nghiên cứu sản xuất phân hữu cơ từ nguyên liệu lục bình sử dụng trong sản xuất rau, màu*”, với mục tiêu:



Cây lục bình trên một kênh, rạch tại An Giang



Sản phẩm chà bông lươn

(1) Xây dựng được quy trình sản xuất phân hữu cơ (compost) từ nguyên liệu lục bình với giá thành thấp hơn tối thiểu 20% so với sản phẩm cùng loại (phân compost) trên thị trường;

(2) Đánh giá hiệu quả phân hữu cơ trong điều kiện thực tế sản xuất trên đối tượng cải ngọt;

(3) Tổ chức 01 lớp tập huấn quy trình kỹ thuật sản xuất, canh tác cho người dân trên địa bàn nghiên cứu.

Đề tài do ThS. Nguyễn Ngọc Giàu chủ nhiệm, Trung tâm Công nghệ sinh học An Giang chủ trì.

- Đề tài “*Nghiên cứu sản xuất giá thể phục vụ trồng trọt từ bùn đáy ao nuôi cá tra ở tỉnh An Giang*”, với mục tiêu:

(1) Xây dựng được quy trình sản xuất giá thể từ bùn thải đáy ao nuôi cá tra bằng chế phẩm vi sinh;

(2) Xây dựng mô hình sản xuất giá thể từ bùn thải đáy ao nuôi cá tra bằng chế phẩm vi sinh;

(3) Đánh giá hiệu quả của sản phẩm giá thể từ bùn thải đáy ao nuôi cá tra trong điều kiện canh tác cải ngọt.

Đề tài do ThS. Nguyễn Trường Quân chủ nhiệm, Trung tâm Công nghệ sinh học An Giang chủ trì.

+ Đề tài “*Nghiên cứu xây dựng quy trình chế biến khô lươn tẩm vị ăn liền và chà bông lươn*”, với mục tiêu:

(1) Nghiên cứu xây dựng quy trình chế biến khô lươn tẩm vị ăn liền đạt tiêu chuẩn cơ sở theo quy định hiện hành (nhóm cảm quan, hoá lý, vi sinh);

(2) Nghiên cứu xây dựng quy trình chế biến chà bông lươn ăn liền đạt tiêu chuẩn cơ sở theo quy định hiện hành (nhóm cảm quan, hoá lý, vi sinh), bảo quản ở nhiệt độ thường trong thời gian từ 3 đến 6 tháng.

Đề tài do ThS. Trịnh Thanh Duy (Trường Đại học An Giang) chủ nhiệm, Trung tâm Khuyến nông huyện Châu Phú chủ trì.

+ Đề tài “*Nghiên cứu sản xuất giá thể từ phân chim yến phục vụ trồng trọt trên địa bàn thị xã Tịnh Biên*”, với mục tiêu:

(1) Nghiên cứu sản xuất giá thể từ phân chim yến, vỏ trái thốt nốt và rơm xay nhuyễn bằng chế phẩm vi sinh;

(2) Đánh giá hiệu quả sản phẩm giá thể (từ phân chim yến, vỏ trái thốt nốt và rơm xay nhuyễn) so với sản phẩm thương mại có cùng công dụng trên thị trường trong canh tác cây cải ngọt.

Đề tài do ThS. Lê Văn Thành chủ nhiệm, Trung tâm Khuyến nông thị xã Tịnh Biên chủ trì’.



Sản phẩm giá thể (từ phân chim yến, vỏ trái thốt nốt và rơm) trong canh tác cây cải ngọt

+ Đề tài “*Nghiên cứu chế biến sản phẩm trà đóng chai từ trái táo hồng quân*” do KS. Nguyễn Thị Phương Loan, Trung tâm Kỹ thuật - Dịch vụ nông nghiệp An Giang chủ trì.

Kết quả đề tài góp phần thực hiện tiêu chí số 10 (thu nhập), tiêu chí số 13 (tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn), tiêu chí số 17 (môi trường và an toàn thực phẩm)... trong Bộ tiêu chí xã nông thôn mới tỉnh An Giang giai đoạn 2021-2025 (Quyết định số 1260/QĐ-UBND ngày 22/6/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh An Giang). Kết quả sau khi nghiệm thu sẽ chuyển giao cho Trung tâm Công nghệ sinh học, Trung tâm Khuyến nông, Hội Nông dân, Hợp tác xã và các tổ chức, người dân trên địa bàn tỉnh có yêu cầu ứng dụng và nhân rộng theo quy định hiện hành.

Bên cạnh những kết quả đạt được, còn một số tồn tại, hạn chế sau: Việc đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH&CN các cấp thuộc Chương trình chưa có nhiều đề xuất nhiều từ các đơn vị, địa phương. Kinh phí hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở còn thấp nên chưa thu hút sự quan tâm, đề xuất của các đơn vị, tổ chức. Do đặc thù các nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh, phần lớn có thời gian thực hiện dài (thường từ 18-24 tháng), nguồn vốn Chương trình phải quyết toán trong năm, vì vậy việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ KH&CN còn gặp nhiều khó khăn.

Phương hướng, nhiệm vụ trong thời gian tới:

- Tiếp tục nghiên cứu đề xuất cơ chế, chính sách hỗ trợ thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến Quyết định số 3029/QĐ-UBND và các văn bản có liên quan thông qua hội nghị, hội thảo và các kênh truyền thông đại chúng; triển khai hiệu quả Chương trình, bám sát mục tiêu, giải pháp theo Quyết định số 3029/QĐ-UBND ngày 13/12/2022 và Quyết định số 512/QĐ-UBND ngày 17/4/2023 của UBND tỉnh, trong đó tập trung hoàn thành các nhiệm vụ KH&CN được phê duyệt, công nhận kết quả và triển khai ứng dụng, nhân rộng.

- Phối hợp với các viện, trường, các ngành, địa phương trong việc đề xuất, đặt hàng các nhiệm vụ KH&CN nhằm giải quyết các yêu cầu đặt ra của các đơn vị trong thực Chương trình, trong đó ưu tiên chọn lựa các nhiệm vụ KH&CN dưới dạng dự án ứng dụng để triển khai nhân rộng kết quả nghiên cứu bằng các mô hình ứng dụng tiên bộ KH&CN vào sản xuất ở các xã nông thôn mới và các vùng sản xuất lớn, tập trung của tỉnh gắn với tiêu thụ đối với các sản phẩm chủ lực của địa phương.

- Tiếp tục hỗ trợ các địa phương thực hiện các nhiệm vụ KH&CN có tính cấp thiết, khả thi cao, tập trung vào lĩnh vực nông nghiệp phục vụ trực tiếp xây dựng nông thôn mới tại địa phương./.

